

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ; Kế hoạch số 153-KH/TU ngày 11/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 66-KH/UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới

Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ; Kế hoạch số 153-KH/TU ngày 11/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 66-KH/UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN, Sở) xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các nội dung của Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ; Kế hoạch số 153-KH/TU ngày 11/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 66-KH/UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong Sở KH&CN.

- Tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp đã được giao tại Kế hoạch số 66-KH/UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của ngành, địa phương.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Kế hoạch số 66-KH/UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh để xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu cần tổ chức thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất nông nghiệp, y dược, bảo vệ môi trường, bảo quản thực phẩm; phấn đấu đến năm 2030, công nghệ sinh học được ứng dụng rộng rãi trong các ngành, lĩnh vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của

Chính phủ; Kế hoạch số 153-KH/TU ngày 11/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 66-KH/UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; thống nhất nhận thức về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong tình hình mới

a) Tổ chức triển khai, quán triệt các nội dung Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ; Kế hoạch số 153-KH/TU ngày 11/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 66-KH/UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong Sở KH&CN; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2024.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Chú trọng công tác truyền thông về các thành tựu công nghệ sinh học; các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; kịp thời khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

a) Rà soát, triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả các chính sách, chương trình phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học hiện có và cập nhật, triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách mới, đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương nhằm khuyến khích, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học có giá trị cao trong các lĩnh vực.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, tham mưu xây dựng cơ chế liên kết giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ sinh học.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tham gia các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ; Trung tâm

Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho các sản phẩm công nghệ sinh học tại địa phương. Nghiên cứu hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia để xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật địa phương về sản phẩm công nghệ sinh học cho phù hợp.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Phối hợp các ngành và địa phương triển khai các nhiệm vụ phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

a) Triển khai các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, ứng dụng công nghệ sinh học trong công nghiệp chế biến; hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường đầu tư nghiên cứu, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ sinh học, ứng dụng công nghệ mới; ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý chất thải, bảo vệ tài nguyên môi trường.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư, nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở các cơ chế, chính sách của Trung ương đã ban hành, thường xuyên hướng dẫn để khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư, nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất các sản phẩm với quy mô công nghiệp như: chế phẩm sinh học; kit chẩn đoán, giám định và phát hiện sinh vật gây hại, các loại bệnh; phân bón sinh học; thuốc sinh học sử dụng trong phòng, trị sâu bệnh cây trồng, vật nuôi...

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

a) Tăng cường nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Khoa học và Công nghệ tỉnh.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Trung tâm Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Hỗ trợ, phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học - công nghệ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học. Hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, hiện đại hoá công nghệ, thiết bị; nâng cao năng lực của các cơ sở nghiên cứu công nghệ sinh học.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Thúc đẩy phong trào nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật, nhất là trong trường học và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; có giải pháp hỗ trợ các nhóm nghiên cứu trẻ có tiềm năng, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo liên quan đến công nghệ sinh học.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ mới; xây dựng thương hiệu, thương mại hóa sản phẩm; khai thác, sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học có giá trị cao, ứng dụng hiệu quả trong công nghiệp sinh học.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về công nghệ sinh học

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công nghệ sinh học. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế phát triển nguồn nhân lực thông qua các hoạt động cử cán bộ, kỹ sư và các nhà khoa học tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, trao đổi công nghệ đến các nước có nền công nghệ sinh học phát triển.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ, nguồn kinh phí theo phân cấp ngân sách và nguồn kinh phí vận động tài trợ, nguồn

huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, triển khai, quán triệt các nội dung Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ; Kế hoạch số 153-KH/TU ngày 11/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 66-KH/UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Chú trọng công tác truyền thông về các thành tựu công nghệ sinh học; các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; kịp thời khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống.

- Tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực KH&CN; phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu; đẩy mạnh hợp tác quốc tế.

- Tham mưu thực hiện công tác quản lý tài chính đảm bảo theo quy định hiện hành; đẩy mạnh sự tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

2. Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ

- Tăng cường công tác phối hợp, hợp tác, liên kết, chuyển giao công nghệ với các Viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức, các nhà khoa học trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ và thúc đẩy hoạt động KH&CN của tỉnh.

- Tham mưu triển khai các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, ứng dụng công nghệ sinh học trong công nghiệp chế biến; hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường đầu tư nghiên cứu, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ sinh học, ứng dụng công nghệ mới; ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý chất thải, bảo vệ tài nguyên môi trường.

- Tham mưu phát triển thị trường KH&CN và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa; đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; Hỗ trợ, phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học - công nghệ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học. Hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, hiện đại hoá công nghệ, thiết bị; nâng cao năng lực của các cơ sở nghiên cứu công nghệ sinh học.

- Thúc đẩy phong trào nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật, có giải pháp hỗ trợ các nhóm nghiên cứu trẻ có tiềm năng, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo liên quan đến công nghệ sinh học.

3. Thanh tra Sở

Tham mưu và thực hiện tốt các cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về KH&CN trên địa bàn tỉnh.

4. Trung tâm Khoa học và Công nghệ

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác tự chủ đảm bảo theo đúng quy định.

- Quản lý, sử dụng trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật đã được đầu tư đảm bảo theo quy định, có hiệu quả; thực hiện tốt công tác chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống; thực hiện công tác kiểm định, thử nghiệm phục vụ công tác quản lý nhà nước và làm dịch vụ khoa học và công nghệ.

Trường các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra và định kỳ vào ngày 05/12 hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Phòng Quản lý KH&CN để tổng hợp./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT.